

Số: 56-2010 /BB-ĐHCĐ

Mông Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2011

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG - TKV**

Tên Công ty: Công ty cổ phần than Mông Dương- TKV;
Địa chỉ trụ sở: Phường Mông Dương, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 22 03 001196 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 02 tháng 01 năm 2008;
Thời gian đại hội: từ 8h00p ngày 12 tháng 4 năm 2011;
Địa điểm: Tại nhà Văn Hoá Công ty cổ phần than Mông Dương-TKV, phường Mông Dương, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Thành phần:

Tham dự Đại hội có 124 cổ đông đại diện cho 10.243.291 cổ phần chiếm 84,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (có danh sách kèm theo).

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Thủ tục khai mạc:

Ban tổ chức khai mạc và giới thiệu các đại biểu tham dự Đại hội;

Để điều hành Đại hội, ghi chép diễn biến và thực hiện công tác biểu quyết và kiểm phiếu của Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Chủ tịch đoàn, ban thư ký và ban kiểm phiếu, sau khi nghe danh sách dự kiến nhân sự do Ban Tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình và bầu Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu gồm các ông bà sau:

Chủ tịch đoàn gồm:

1. Ông Doãn Văn Quang	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch đoàn
2. Ông Vũ Tiến Quang	Ủy viên HĐQT	Thành viên
3. Ông Bùi Văn Kiểm	Ủy viên HĐQT	Thành viên
4. Bà Phạm Thị Hải	Ủy viên HĐQT	Thành viên
5. Ông VADYM D'OMIN	Ủy viên HĐQT	Thành viên

Ban Thư ký gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng	Thư ký ghi Nghị quyết
2. Bà Trịnh Thị Hằng	Thư ký ghi Biên bản

Ban kiểm phiếu gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Hà	Trưởng ban
2. Ông Lê Trường Sinh	Thành viên
3. Ông Nguyễn Thế Hanh	Thành viên

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc Hội đồng quản trị Công ty đề cử ông Doãn Văn Quang làm Chủ tịch HĐQT Công ty:

+ Số phiếu đồng ý: 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %.

+ Số phiếu không đồng ý với ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, ông Doãn Văn Quang Chủ tịch HĐQT điều hành Đại hội.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe ông Vũ Ngọc Xuân- Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 12.085.000 cổ phần; do 2095 cổ đông sở hữu và đại diện. Trong đó: 15 cổ đông là tổ chức (trong đó: 01 cổ đông là tổ chức Nhà Nước, 12 cổ đông là tổ chức trong nước, 02 cổ đông là tổ chức nước ngoài) và 2080 cổ đông thể nhân (trong đó: 09 cổ đông thể nhân nước ngoài và 2071 cổ đông thể nhân trong nước).

2. Tổng số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu được mời tham dự đại hội là 2095/2095 cổ đông.

3. Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc uỷ quyền đến tham dự Đại hội là 124 cổ đông, sở hữu hoặc đại diện sở hữu 10.243.291 cổ phần chiếm 84,76 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Quy định của Luật Doanh nghiệp số; 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005 và Điều lệ của Công ty cổ phần than Mông Dương, Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty CP than Mông dương hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

III. Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2011.

1. Đại hội đã nghe Ông Doãn Văn Quang- Chủ tịch HĐQT- Giám đốc điều hành Công ty thay mặt HĐQT báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2010 của Công ty CP than Mông Dương-TKV:

a. Kết quả thực hiện năm 2010

*** Thực hiện các chỉ tiêu SXKD**

TT	Danh mục	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	So sánh (%)	Ghi chú
A	CHỈ TIÊU HIỆN VẬT					
I	Than sản xuất	Tấn	1.509.012	1.350.000	111,7	
1	Hầm lò	Tấn	1.251.899	1.250.000	100,08	
2	Lộ thiên	Tấn	253.818	100.000	253,8	
II	Bóc đất đá	M ³	3.120.702	2.500.000	124,6	
1	Mỏ xúc	M ³	1.153.079	1.400.000	82,4	

2	Thuê ngoài	"	1.967.623	1.100.000	172,7
III	Mét lò đào	M	22.336,0	22.000	101,5
1	Lò XDCB	M	4.327	3.500	123,6
	Lò XDCB tự làm		2.374,2	2.000	118,7
2	Lò XDCB thuê ngoài	M	1.953	1.500	130,2
3	Lò CBSX	M	17.956,5	18.500	97,1
IV	Than tiêu thụ	Tấn	1.564.226	1.320.000	118,5
B	CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ				
1	Doanh thu tổng số	Tr.đ	1.423.542	856.862	166,1
-	Doanh thu than		1.177.650		
-	Doanh thu khác		245.892		
2	Thu nhập bình quân	Đồng	9.165.000	6.022.000	152,2
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	105,743	24,95	423,8
4	Cổ tức	%	20	12	
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	172.721,2	140.829,8	122,16

* Thực hiện công tác đầu tư XDCB

Đã hoàn thành KH khoan thăm dò bổ sung theo yêu cầu của dự án “ Đầu tư XDCT khai thác giai đoạn II”; Đầu tư mua sắm các thiết bị duy trì sản xuất và các thiết bị phục vụ thi công các công trình XDCB. Tiến độ đào lò tăng, hoàn thành kế hoạch đề ra; Khu vực khai thác mức-250 đã được khai thông; Đầu tư thiết bị vận chuyển, hỗ trợ người xuống mức -250...

Tổng giá trị đầu tư: TH 169.860/ KH 153.265 triệu đồng = 110,8%.

Trong đó:

- Xây lắp theo dự án giai đoạn 2: TH 148.173 / KH 87.440 triệu đồng = 173,2 %,

- Đầu tư Thiết bị: TH 16.187/ KH 60.155 triệu đồng = 26,9 % Trong đó:

+ Thiết bị duy trì SX: TH 12.937/KH 35.164 triệu đồng = 36,79 %;

+ Thiết bị thi công các công trình Đầu tư XDCB: TH 3.250/KH 24.991 triệu đồng= 13,00 %.

- Góp vốn Nhà máy điện Cẩm Phả: TH 5.500 / KH 5.500 triệu đồng.

* Một số công việc khác:

- Tổ chức chi trả cổ tức cho các cổ đông: Theo đúng yêu cầu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đúng luật Chứng khoán;

+ Mức chi trả: 20 % vốn điều lệ tương ứng 24.170, triệu đồng;

+ Thời điểm chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức trong quý 2 năm 2011;

+ Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT tổ chức hoàn tất thủ tục và chi trả theo luật chứng khoán và chế độ kế toán tài chính hiện hành.

- Mức thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT bán chuyên (có chi tiết kèm theo)

* **Đánh giá chung:** kết quả thực hiện của năm 2010 mặc dù Công ty còn gặp nhiều khó khăn khu vực hầm lò có nhiều biến động phức tạp về địa chất; khu vực khai thác lộ thiên tận thu lại các khu vực khai thác cũ và xen lẫn khu dân cư; công tác giải phóng mặt bằng di dời dân cư ra khỏi khai trường gặp rất nhiều khó khăn, bất cập. Bên cạnh đó với ảnh hưởng của tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới có nhiều biến

động... Với sự quản lý, chỉ đạo sát sao và linh hoạt của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành đã tập hợp được sức mạnh đoàn kết thống nhất cao trong toàn Công ty, chỉ đạo thực hiện một cách kiên quyết các biện pháp quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, bám sát các mục tiêu trong Nghị quyết và đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đã đề ra, đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV được nâng lên một bước đáng kể. Lợi nhuận trước thuế đạt: 105,743 tỷ đồng đạt 423,8% so với Kế hoạch và tăng 201,37% so với năm 2009, Công ty phát triển bền vững.

b. Phương hướng nhiệm vụ năm 2011.

*** Các chỉ tiêu SXKD**

TT	Danh mục	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Than sản xuất	Tấn	1.350.000	
-	Hầm lò	Tấn	1.150.000	
	Lộ thiên	Tấn	200.000	
2	Bốc xúc đất đá	M ³	2.678.000	
	Hệ số bốc đất	M ³ /T	13,39	
3	Mét lò đào tổng số	M	21.500	
-	Đào lò XDCB	M	4.400	
	Trong đó: - Tự làm	M	3.400	
	- Thuê ngoài	M	1.000	
-	Lò CBSX	M	17.100	
	Hệ số đào lò CBSX	M/1000 T	15,0	
4	Hệ số tổn thất tài nguyên			
-	Khai thác hầm lò	%	26,97	
-	Khai thác lộ thiên	%	8,05	
5	Than tiêu thụ tổng số	Tấn	1.320.000	
6	DT tổng số	Tr.đ	1.152.668	
7	Lợi nhuận	Tr đ	39.227	
8	Cổ tức	%	20,00	
9	Thu nhập bình quân	đ/n/thg	7.839.000	

*** Kế hoạch đầu tư XDCB:**

- Mục tiêu chính:

+ Khai thông mức -250 và các công trình mặt bằng công nghiệp mở, đưa 1 lò chợ vào sản xuất trong quý I/2012.

+ Làm các thủ tục để khởi công xây dựng nhà ở cho công nhân viên chức trong Công ty.

+ Khởi công xây dựng hội trường, mở rộng văn phòng làm việc và nhà truyền thống Công ty.

+ Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất và thi công công trình đầu tư .

- Tổng giá trị đầu tư: 284.231 triệu đồng, Trong đó:

+ Xây lắp: 198.651 triệu đồng,

+ Thiết bị: 78.378 triệu đồng

Trong đó: Thiết bị duy trì SX : 57.072 triệu đồng.

Thiết bị phục vụ công trình đầu tư XD CB: 21.306 triệu đồng .

+ Chuẩn bị đầu tư: 2.702 triệu đồng.

+ Dự phòng 4.500 triệu đồng.

2. Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Hải Kế toán trưởng Công ty trình bày Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, báo cáo tài chính tóm tắt năm 2010, dự kiến mức thù lao cho các thành viên HĐQT, ban kiểm soát bán chuyên trách năm 2011.

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010:

1/ Tổng lợi nhuận trước thuế: 105.743, triệu đồng;

2/ Thuế TNDN phải nộp: 26.819, triệu đồng;

3/ Lợi nhuận sau thuế: 78.924, triệu đồng

4/ Chia cổ tức năm 2010 là: 20 % vốn điều lệ: 24.170, triệu đồng;

5/ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5% : 3.946,2 triệu đồng;

6/ Quỹ dự phòng tài chính 5% : 3.946,2 triệu đồng;

7/ Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ năm 2010: 46.861,6 triệu đồng:

Trong đó:

- Quỹ đầu tư phát triển (35 % lợi nhuận còn lại): 23.430,8 triệu đồng;

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 23.230,8 triệu đồng.

- Quỹ thưởng ban QL, Điều hành Công ty: 200 triệu đồng .

Thời điểm chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức cho các cổ đông trong quý 2 năm 2011. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tổ chức hoàn tất thủ tục và chi trả theo luật chứng khoán và chế độ kế toán tài chính hiện hành.

b. Báo cáo tài chính năm 2010, trình bày tóm tắt báo cáo tài chính năm 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán - AASC kiểm toán, bao gồm các chỉ tiêu chủ yếu (Có tài liệu kèm theo) :

c. Dự kiến mức thù lao cho các thành viên HĐQT, ban kiểm soát bán chuyên trách năm 2011.

- Chủ tịch HĐQT: 7,3 x lương tối thiểu của NN x 30% đồng/ tháng

- Ủy viên HĐQT: 6,31 x lương tối thiểu của NN x 30% đồng/ tháng

- Trưởng BKS: 6,31 x lương tối thiểu của NN x 30% đồng/ tháng

- Ủy viên BKS: 5,98 x lương tối thiểu của NN x 30% đồng/ tháng

- Thư ký HĐQT: 5,98 x lương tối thiểu của NN x 30% đồng/ tháng

IV. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, bộ máy điều hành Công ty và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010.

Đại hội đã nghe Ông Mai Thạch Nguyễn trưởng Ban Kiểm soát Công ty, trình bày Báo cáo về việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, bộ máy điều hành Công ty và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010, với nhận xét cơ bản:

- Năm 2010, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã hoạt động, quản lý công ty phát triển, minh bạch, đúng theo pháp luật và điều lệ công ty.

- Công ty hoàn thành mọi nghĩa vụ với nhà nước và đảm bảo quyền lợi Công ty, quyền lợi chính đáng cho cổ đông, cổ tức 20%, thu nhập của người lao động bình quân

9.641.000 đồng/ Ng-tháng = 160,09% so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2010.

- Báo cáo tài chính năm 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán- AASC, với đánh giá cơ bản: Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty cổ phần Than Mông Dương- TKV là minh bạch, lành mạnh, đúng theo quy định của luật pháp, Công ty không có nợ tồn đọng (có tài liệu kèm theo)

V. Thay đổi nhân sự và bầu bổ sung 01 uỷ viên ban Kiểm soát:

1. Ông Doãn Văn Quang Chủ tịch HĐQT Công bố quyết định số 231/QĐ-HĐQT ngày 10/2/2011 về việc thay đổi nhân sự đại diện của Vinacomin trong Ban Kiểm soát Công ty cổ phần than Mông Dương-TKV: Ông Mai Thạch Nguyễn- Trưởng ban kiểm soát của Công ty thôi tham gia Ban Kiểm soát công ty CP than Mông Dương-TKV và Giới thiệu ông Mai Tất Lã, Phó trưởng ban kiểm toán nội bộ Tập đoàn công nghiệp than-khoáng Việt Nam tham gia Ban kiểm soát.

Đại hội biểu quyết thống nhất bầu bổ sung 01 uỷ viên Ban kiểm soát theo nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội và thống nhất đề cử ông Mai Tất Lã- Phó ban Kiểm toán Tập đoàn- Vinacomin tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần than Mông Dương- TKV.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý và ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, ông Mai Tất Lã được bầu làm thành viên BKS.

2. Sau khi Ban Kiểm soát họp để bầu Trưởng ban; Ông Mai Tất Lã thông báo kết quả cuộc họp: Ông Mai Tất Lã được bầu làm Trưởng ban kiểm soát của Công ty và ra mắt Đại hội.

3. Ông Mai Tất Lã Trưởng Ban Kiểm soát công ty đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo năm tài chính 2011 cho Công của CP than Mông Dương-TKV là Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán- AASC; Đây là đơn vị có nhiều kinh nghiệm và có uy tín cao trong việc kiểm toán báo cáo tài chính của các doanh nghiệp trong Tập đoàn và trong khu vực.

VI. Ông Doãn Văn Quang Chủ tịch HĐQT- Giám đốc điều hành báo cáo trước Đại hội về các tờ trình của HĐQT:

1. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ hiện có : 120,85 tỷ đồng
- Vốn điều lệ tăng : 30 tỷ đồng
- Tổng vốn điều lệ sau khi tăng : 150,85 tỷ đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu thưởng : 10 000 đồng/ 01 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu phát hành : 3 000 000 cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ thực hiện chia thưởng: $3.000.000/12.085.000 = 0,24824$ cổ phiếu. Cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phiếu được nhận 0,24824 cổ phiếu thưởng.

- Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Số cổ phần chia cho các cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được công ty hủy bỏ.

- Nguồn vốn tăng vốn điều lệ: Nguồn dư Quỹ đầu tư phát triển và nguồn vốn khác được bổ sung từ lợi nhuận sau thuế hàng năm và bổ sung năm 2010.

+ Nguồn vốn khác của chủ sở hữu : **24.268.394.972 đồng**

+ Quỹ đầu tư phát triển : **5.731.605.028 đồng**

- Thời gian phát hành: Trong quý II/2011. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định thời gian cụ thể hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký và niêm yết chứng khoán bổ sung với UBCK, sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trung tâm lưu ký chứng khoán.

2. Tờ trình về việc đổi tên Công ty: Công ty cổ phần than Mông Dương-TKV thành Công ty cổ phần than Mông Dương-Vinacomin.

Đại hội uỷ quyền cho HĐQT tổ chức sửa đổi điều lệ của Công ty phù hợp với việc đổi tên Công ty, đúng luật doanh nghiệp và hoàn tất các thủ tục báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định để Công ty hoạt động SXKD đúng luật, có hiệu quả.

VII. Các ý kiến tham gia phát biểu tại Đại hội:

Các ý kiến thảo luận đều nhất trí với các báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị-Giám đốc điều hành, Trưởng ban kiểm soát, của Kế toán trưởng đã trình bày và có nhận xét chung: Năm 2010, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành đã năng động, quản lý Công ty đúng điều lệ, đúng pháp luật, Tài chính của Công ty lành mạnh, lợi ích của Người lao động và Cổ Đông được bảo đảm. Công ty phát triển theo hướng bền vững.

VIII. Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo:

1. Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý với ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

2. Đại hội biểu quyết thông qua phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2011:

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý và ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

3. Đại hội biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, báo cáo tài chính tóm tắt năm 2010 đã được kiểm toán.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý và ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

4. Đại hội biểu quyết thông qua phương án đề xuất mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT bán chuyên trách năm 2011.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý và ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

5. Đại hội biểu quyết thông qua về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2011: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC) là đơn vị kiểm toán báo cáo năm tài chính 2011 của Công ty:

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý với ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

6. Đại hội biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ của Công ty giá trị 30,0 tỷ đồng tương ứng với 3,0 triệu cổ phiếu thưởng.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý và ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

7. Đại hội biểu quyết thông qua việc đổi tên Công ty cổ phần than Mông Dương- TKV thành Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin và bổ sung điều lệ của Công ty.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý với ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

8. Đại hội biểu quyết thông qua đề xuất dự kiến mức trả cổ tức năm 2011 không thấp mức trả cổ tức năm 2010.

+ Số phiếu đồng ý 10.243.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số phiếu không đồng ý với ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ

phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

Với tỷ lệ tán thành là 100%, vấn đề trên được thông qua

IX. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội:

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ tán thành 10.243.291 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h05 ngày 12 tháng 4 năm 2011./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Thành viên Ban Giám đốc;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu VT, VPHDQT.

THỦ KÝ

Trịnh Thị Hằng

CHỦ TỌA

Đoãn Văn Quang